TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/DS-ST
Ngày 11-4-2018
V/v tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Láng.

2. Ông Phạm Đức Hiển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tho – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2018/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXX-ST ngày 21 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị N**, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Thôn M, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn:

1. Bà **Phạm Thị Â**, sinh năm: 1976.

Nơi cư trú: Thôn M, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Chị **Phạm Thị Hải Y**, sinh năm: 1998.

Nơi cư trú: Thôn M, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Phạm Thị Hải Y là Bà Phạm Thị Â, sinh năm: 1976. Nơi cư trú: Thôn M, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình. (theo văn bản ủy quyền ngày 29/12/2017).

(Bà N, bà Â có mặt. Chị Y vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Văn D, sinh năm: 1948, là chú chồng của bà N và bà Â.

2. Bà Phạm Thị B, sinh năm: 1957, là cô chồng của bà N và bà Â.

Nơi cư trú: Thôn M, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Ông D, bà B có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*/ Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/11/2017, đơn bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 06/12/2017, bản tự khai, tài liệu, chứng cứ đã xuất trình và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phạm Thị N trình bày như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 14/9/2017, bà và gia đình đang ở nhà thì bất ngờ bà Phạm Thị Â và chị Phạm Thị Hải Y (là con gái của bà Â) xông vào nhà dùng tay chân đánh vào vùng đầu, mặt và ngang lưng đồng thời dùng tay cào nhiều vết lên cơ thể bà N gây nên thương tích cho bà với mức tổn hại sức khỏe là 8%. Ngoài ra, bà Â và chị Y còn xé rách bộ quần áo mà bà N đang mặc trên người. Vì vậy, bà N yêu cầu Tòa án buộc bà Â và chị Y phải bồi thường toàn bộ thiệt hại đã gây ra cho bà vào ngày 14/9/2017. Cụ thể các khoản bà Â và chị Y phải bồi thường như sau:

1.Tiền viện phí chụp Xquang là: 50.000đ.

2. Tiền thuốc theo đơn là: 825.000đ

3. Tiền một bộ quần áo bị xé nát là: 260.000đ.

4. Tiền thuê người chụp ảnh lại quần áo và vết thương là 120.000đ.

5. Tiền công trong những ngày bà N không đi lao động được: 15 ngày x 200.000đ = 3.000.000đ. Trong đó ngày 14/9/2017 bà đi khám bệnh còn 14 ngày còn lại là những ngày bà phải làm việc với cơ quan công an và Tòa án.

6. Tiền tổn thất về tinh thần tạm tính bằng 10 tháng lương tối thiểu là 10 tháng x 1.250.000đ = 12.500.000đ.

7. Tiền đi lại xăng xe là: 50.000đ.

Tổng số tiền bà N yêu cầu bà Â và chị Y phải bồi thường cho bà là 16.805.000đ **(***Mười sáu triệu tám trăm linh năm nghìn đồng).*

*/ Tại Bản tự khai 20/12/2017 và tại phiên tòa, bị đơn chị Phạm Thị Hải Y; bị đơn và là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (chị Y) là bà Phạm Thị Â đều trình bày:

Khoảng 6h sáng ngày 14/9/2017, bà Â và chị Y đang nói chuyện với nhau về việc chăm sóc mẹ chồng của bà Â và bà N thì bà N ở trong nhà buông lời khiếm nhã, tục tĩu và tụt quần ra thách thức bà, nên bà Â có sang nhà bà N thì bị bà N đạp

ngã ngồi ra. Chị Y thấy thế có chạy vào và bà Â, chị Y, bà N có xô xát giằng co nhau và cả ba người đều bị xây xước da và rách quần áo. Nhưng do bà N là người gây ra mâu thuẫn, có những lời lẽ thô tục, thách thức đối với bà và chị Y nên bà Â cho rằng bà N cũng có lỗi trong việc này. Tuy nhiên vì bà N bị thương tích nặng hơn nên bà Â đồng ý bồi dưỡng, hỗ trợ cho bà N các khoản cụ thể sau:

1. Tiền chụp Xquang là: 50.000đ.

2. Tiền thuốc theo đơn là: 825.000đ.

3. Tiền một bộ quần áo bị xé nát là: 260.000đ.

4. Tiền đi lại xăng xe là: 50.000đ.

Tổng số tiền bà Â chấp nhận bồi thường cho bà N là 1.185.000 đồng.

Bà Â không chấp nhận bồi thường cho bà N tiền công không lao động được, tiền tổn thất tinh thần và tiền chụp ảnh vì: Sau khi xảy ra xô xát bà N không phải đi điều trị tại Bệnh viện ngày nào mà vẫn đi làm bình thường nên bà không thanh toán tiền công trong những ngày không lao động được. Tại giấy khám sức khỏe có ghi rõ tinh thần bà N tỉnh táo, không có vấn đề gì thì không thể có tổn thất về tinh thần. Chân tay bà N cũng không bị thương tích gì nên không có gì phải bồi thường. Tiền thuê người chup ảnh lại vết thương và quần áo bị rách không phải phục vụ cho việc chữa bệnh nên bà không chấp nhận.

*/ Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 115/17/TgT ngày 29/9/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thái Bình giám định cho bà Phạm Thị N kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 08%.

*/ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 88, 89, 90 ngày 14/11/2017, Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã xử phạt đối với bà Phạm Thị Â, chị Phạm Thị Hải Y và bà Phạm Thị N về hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Tại phiên tòa người làm chứng là ông Phạm Văn D là chú chồng của bà N và bà Â và bà Phạm Thị B là cô chồng của bà N và bà Â trình bày: Khoảng hơn 6h sáng ngày 14/9/2017, khi ông bà đi tập thể dục về thì nghe thấy bà N chửi bới bà Â và chị Y bằng những lời lẽ khiếm nhã, tục tĩu. Bà N tự tụt quần ra, thách thức bà Â và chị Y nên bà Â sang nhà bà N. Hai bên xảy ra mâu thuẫn, bà N đạp bà Â ngã ngồi ra. Chị Y thấy thế có chạy sang nhà bà N và bà Â, chị Y, bà N có xô xát giằng co nhau và cả ba người đều bị xây xước da và rách quần áo. Nhưng do bà N là người gây ra mâu thuẫn, có những lời lẽ thô tục, thách thức đối với bà và chị Y nên lỗi hoàn toàn do bà N.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình có quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn và bị đơn đã

chấp hành đúng pháp luật trong quá trình tham gia tố tụng. Đại diện Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì thêm.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589, Điều 590 Bộ luật dân sự, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; đề nghị buộc bà Phạm Thị Â và chị Phạm Thị Hải Y phải liên đới bồi thường cho bà Phạm Thị N các khoản sau: Tiền chụp Xquang là: 50.000đ; tiền mua thuốc là: 825.000đ; tiền một bộ quần áo bị xé nát là: 260.000đ; tiền đi lại xăng xe là: 50.000đ; tiền công trong 01 ngày bà Phạm Thị N phải nghỉ việc không lao động được là 155.000đồng; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần tương ứng với 03 tháng lương tối thiểu là 3.900.000đồng. Tổng số tiền bà Â, chị Y phải bồi thường cho bà N là 5.240.000đồng. Phần cụ thể bà Â, chị Y mỗi người phải bồi thường là 2.620.000 đồng. Bà Â, chị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Bị đơn có nơi cư trú tại: Thôn M, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 6 Điều 26 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung:

Sự việc bà Phạm Thị N và bà Phạm Thị Â cùng con gái bà Â là chị Phạm Thị Hải Y đánh nhau xảy ra vào ngày 14/9/2017 là có thật. Bà Phạm Thị Â và chị Phạm Thị Hải Y đã gây thương tích cho bà Phạm Thị N với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%. Do vậy cần buộc bà Phạm Thị Â và chị Phạm Thị Hải Y phải bồi thường cho bà Phạm Thị N chi phí hợp lý do hành vi gây tổn thương cho sức khỏe của người khác và thiệt hại về tài sản gây ra là phù hợp với quy định của pháp luật Dân sự.

- Xét sự tự nguyện của bà Phạm Thị Â, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận sự tự nguyện của bà Phạm Thị Â về việc bà Â, chị Y bồi thường cho bà N các khoản cụ thể sau:

1. Tiền chụp Xquang là: 50.000đ;

2. Tiền mua thuốc là: 825.000đ;

3. Tiền đi lại xăng xe khám bệnh là: 50.000đ.

4. Tiền một bộ quần áo của bà N bị xé nát là: 260.000đ.

Tổng cộng là: 1.185.000 đồng.

- Xét yêu cầu của bà N về việc buộc bà Â và chị Y phải tiền bồi thường tiền công trong những ngày bà N không đi lao động được: 15 ngày x 200.000đ = 3.000.000đ. Thực tế bà N chỉ phải nghỉ việc 01 ngày (ngày 14/9/2017) để đi khám sức khỏe, không có chỉ định của bác sĩ về việc phải nghỉ việc để điều trị. Mức thu nhập của bà N theo biên bản xác minh ngày 25/10/2017 thì thu nhập của bà N là 614.000đ/4 ngày, do vậy chỉ chấp nhận một phần yêu cầu này của bà N, buộc bà Â và chị Y phải bồi thường cho bà N thu nhập thực tế bị mất là 01 ngày công không lao động được = 155.000 đồng.

- Xét yêu cầu của bà Nhung về tiền tổn thất về tinh thần tạm tính bằng 10 tháng lương tối thiểu là 10 tháng x 1.250.000đ = 12.500.000đ thì thấy: Việc bà N bị thương tích, bà N cũng có một phần lỗi, tổn thất tinh thần không quá lớn nên chấp nhận một phần yêu cầu này của bà N, buộc bà Â và chị Y phải bồi thường cho bà N tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do hành vi gây thiệt hại về sức khỏe cho bà N tương ứng 03 tháng lương tối thiểu là 1.300.000 đồng x 03 tháng = 3.900.000 đồng.

- Xét yêu cầu của bà N về việc yêu cầu Bà Â, chị Y phải trả tiền thuê người chụp ảnh lại quần áo và vết thương là 120.000đ là không phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này của bà N.

Như vậy, tổng số tiền Phạm Thị Â và chị Phạm Thị Hải Y phải liên đới bồi thường cho bà Phạm Thị N là 5.240.000 đồng. Phần cụ thể mỗi người phải bồi thường là 2.620.000 đồng.

[3] Về án phí: Bà N không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Bà Â và chị Y phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 147; Điều 235; Điều 266; Điều 271; Điều 273 và khoản 2 Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589, Điều 590 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Phạm Thị N về việc yêu cầu bà Phạm Thị Â và chị Phạm Thị Hải Y bồi thường thiệt hại gây ra cho bà N vào ngày 14/9/2017. Buộc bà Phạm Thị Â và chị Phạm Thị Hải Y phải liên đới bồi thường cho bà Phạm Thị N các khoản sau:

- Tiền chụp Xquang: 50.000 đồng;

- Tiền mua thuốc: 825.000 đồng;

- Tiền đi lại xăng xe khám bệnh: 50.000 đồng;

- Tiền thu nhập thực tế bị mất: 155.000 đồng;

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 3.900.000 đồng;

- Tiền một bộ quần áo của bà N bị xé nát: 260.000đ;

Tổng cộng là: 5.240.000 đồng. Phần cụ thể bà Â, chị Y mỗi người phải bồi thường cho bà N là 2.620.000 đồng (Hai triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng chẵn).

2. Bác yêu cầu của bà Phạm Thị N về việc yêu cầu Bà Â, chị Y phải trả tiền thuê người chụp ảnh lại quần áo và vết thương.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán, theo mức lãi xuất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Bà Phạm Thị Â và chị Phạm Thị Hải Y mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Phạm Thị N, bà Phạm Thị Â và chị Phạm Thị Hải Y được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 11/4/2018.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Uỷ ban nhân dân xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình.
- Lưu: văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương